

Số: 124/2025/QĐCNTTLH

TP. Tuyền Quang, ngày 23 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
anh Cao Ngọc P và chị Trần Minh H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2025 về yêu cầu ly hôn của anh
Cao Ngọc P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 06 tháng 6 năm 2025
về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ *Người khởi kiện*: Anh Cao Ngọc P, sinh ngày 13/9/1998. Thẻ CCCD số:
008098000303; Cấp ngày 30/11/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành
chính về trật tự xã hội – Bộ C. Nơi ĐKKHTT: Số nhà D đường L, tổ B, phường
T, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang. Nơi ở hiện tại: Số nhà I ngõ D, đường L, tổ
B, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang.

2/ *Người bị kiện*: Chị Trần Minh H, sinh ngày 27/10/1998. Thẻ CCCD số:
008198000776; Cấp ngày 30/6/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính
về trật tự xã hội – Bộ C. Địa chỉ: Số nhà D đường L, tổ B, phường T, thành phố
T, tỉnh Tuyền Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2025 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Cao Ngọc P và chị Trần Minh H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Cao Ngọc P và chị Trần Minh H cùng xác định trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung là Cao Ngọc Anh K, sinh ngày 06/02/2023. Sau khi ly hôn, anh P và chị H cùng nhất trí giao con Cao Ngọc A Khoa cho chị Trần Minh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*)/ 01 tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2025 trở đi cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 28 hàng tháng, anh Cao Ngọc P có trách nhiệm chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng M số 141131131911 mang tên TRAN MINH HANG.

“Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh P và chị H có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh Cao Ngọc P và chị Trần Minh H đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường Tân Hà, TP. Tuyên Quang;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền

